

Bản án số: 784/2022/HS-PT
Ngày 18 tháng 10 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Nguyễn Văn Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Quang Nhựt – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau; Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 449/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Tô Văn L; Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tô Văn L, sinh năm 1961 tại huyện C, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp N, xã Tr, huyện C, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ học vấn: 11/12; con ông Tô Văn H, sinh năm 1930 và bà Mai Thị M, sinh năm 1932; vợ: Nguyễn Hồng C và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1990; nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1990 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong bản án; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2021. (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Huỳnh Liên E, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau. (có mặt)

(Trong vụ án còn có 89 người bị hại, 15 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan tới kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2010, Tô Văn L làm chủ hội, mở hội có lập danh sách hội viên tham gia và giao danh sách cho hội viên, mỗi tháng khai 01 lần (hội tháng), hội viên bỏ thăm cao nhất được hốt (lĩnh) hội; L được hưởng 60% tiền hoa hồng giá trị của chân hội.

Do thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ hội nên hội viên tin tưởng, đến năm 2014, lợi dụng sự tin tưởng của các hội viên không đi bỏ thăm, hội viên chơi trong dây hội không quen biết nhau, L tự ý lấy tên hội viên tham gia trong dây hội hốt 45 chân hội, chiếm đoạt số tiền **1.011.285.000 đồng** (1.011.285.000đ). Đến ngày 13/7/2018 (ngày 01/6/2018âl) L tuyên bố đình hội, cụ thể:

* **Dây 1:** Mở ngày 22/7/2014 (ngày 26/6/2014 âl), loại hội 500.000đ/tháng, 57 chân. Hội khai được 51 kỳ thì ngưng, L tự ý lấy tên của hội viên bỏ thăm hốt 07 kỳ, chiếm đoạt 129.400.000đ:

- Kỳ 12, khai ngày 12/6/2015 (ngày 26/4/2015âl), lấy tên hội viên 5 M, bỏ thăm 245.000đ, hốt và chiếm đoạt 16.370.000đ.

- Kỳ 17, khai ngày 07/11/2015 (ngày 26/9/2015âl), lấy tên hội viên 5 T, bỏ thăm 200.000đ, hốt và chiếm đoạt 18.100.000đ.

- Kỳ 28, ngày 26/9/2016 (ngày 26/8/2016âl), lấy tên hội viên 7 T1, bỏ thăm 270.000đ, hốt và chiếm đoạt 17.860.000đ.

- Kỳ 29, ngày 26/10/2016 (ngày 26/9/2016âl), lấy tên hội viên 7 T2, bỏ thăm 285.000đ, hốt và chiếm đoạt 17.380.000đ.

- Kỳ 33, ngày 22/02/2017 (ngày 26/01/2017âl), lấy tên hội viên Tư S, bỏ thăm 250.000đ, hốt và chiếm đoạt 19.250.000đ.

- Kỳ 37, ngày 20/6/2017 (ngày 26/5/2017âl), lấy tên hội viên Tư S, bỏ thăm 255.000đ, hốt và chiếm đoạt 19.360.000đ.

- Kỳ 44, ngày 12/01/2018 (ngày 26/11/2017âl), lấy tên hội viên T3, bỏ thăm 240.000đ, hốt và chiếm đoạt 20.720.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Đỗ Minh D tham gia 06 chân, thực đóng 74.970.000đ; Phan Thị T tham gia 02 chân, thực đóng 24.990.000đ; Nguyễn Hoàng G, Cao Việt T1, Tô Văn Th, Nguyễn Phương L, Cao Hồng Ch mỗi người tham gia 01 chân thực đóng 01 chân 12.495.000đ; Tô Văn Th tham gia 02 chân, cho bị cáo mượn hốt 02 chân hội tại kỳ 34 và 35.

* **Dây 2:** Mở ngày 07/11/2014 (ngày 15/9/2014âl), loại hội 500.000đ/tháng, 45 chân. Hội khai được 45 kỳ thì ngưng, L tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 02 kỳ, chiếm đoạt 37.270.000đ:

- Kỳ 35: Ngày 06/8/2017 (ngày 15/6/2017âl, tháng 6 sau), lấy tên hội Th1, bỏ thăm 230.000đ, hốt và chiếm đoạt 18.470.000đ.

- Kỳ 37: Ngày 04/10/2017 (ngày 15/8/2017âl), lấy tên hội Th1, bỏ thăm 220.000đ, hốt và chiếm đoạt 18.800.000đ.

Trong đây hội còn hội viên Trần Thị Th1 tham gia chơi 02 chân chưa được hốt hội, thực đóng số tiền 22.538.000đ.

* **Dây 3:** Mở ngày 08/4/2015 (ngày 20/02/2015âl), loại hội 500.000đ/tháng, 44 chân. Hội khai được 42 kỳ thì ngưng, L tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 05 kỳ, chiếm đoạt 76.820.000đ:

- Kỳ 12: Ngày 27/02/2016 (ngày 20/01/2016âl), lấy tên hội viên 7 L, bỏ thăm 200.000đ, hốt và chiếm đoạt 14.400.000đ.

- Kỳ 17: Ngày 23/7/2016 (ngày 20/6/2016âl), lấy tên hội viên Hồng L, bỏ thăm 230.000đ, hốt và chiếm đoạt 14.330.000đ.

- Kỳ 25: Ngày 17/3/2017 (ngày 20/02/2017âl), lấy tên hội viên 7 L1, bỏ thăm 260.000đ, hốt và chiếm đoạt 15.280.000đ.

- Kỳ 31: Ngày 10/9/2017 (ngày 20/7/2017âl), lấy tên hội viên Thím 10, bỏ thăm 270.000đ, hốt và chiếm đoạt 16.410.000đ.

- Kỳ 35: Ngày 06/01/2018 (ngày 20/11/2017âl), lấy tên hội viên 6 M, bỏ thăm 150.000đ, hốt và chiếm đoạt 16.400.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Tô Thị N tham gia 02 chân thực đóng 18.960.000đ; Đỗ Minh D, Trần Thị Th1, Cái Thị V, Nguyễn Hồng M, Tô Thị L mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 9.480.000đ.

* **Dây 4:** Mở ngày 01/6/2015 (ngày 15/04/2015âl), loại hội 1.000.000đ/tháng, 50 chân. Hội khai được 39 kỳ thì ngưng, L tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 09 kỳ, chiếm đoạt 284.810.000đ:

- Kỳ 17: Ngày 15/9/2016 (ngày 15/8/2016âl), lấy tên hội viên 5 H1, bỏ thăm 515.000đ, hốt và chiếm đoạt 31.490.000đ.

- Kỳ 19: Ngày 14/11/2016 (ngày 15/10/2016âl), lấy tên hội viên Út M1, bỏ thăm 500.000đ, hốt và chiếm đoạt 32.500.000đ.

- Kỳ 21: Ngày 12/01/2017 (ngày 15/12/2016âl), lấy tên hội viên Út M1, bỏ thăm 515.000đ, hốt và chiếm đoạt 32.520.000đ.

- Kỳ 23: Ngày 12/3/2017 (ngày 15/02/2017âl), lấy tên hội viên 6 Đ, bỏ thăm 420.000đ, hốt và chiếm đoạt 35.980.000đ.

- Kỳ 26: Ngày 09/6/2017 (ngày 15/5/2017âl), lấy tên hội viên B, bỏ thăm 450.000đ, hốt và chiếm đoạt 35.500.000đ.

- Kỳ 28: Ngày 06/8/2017 (ngày 15/6/2017âl, tháng 6 sau), lấy tên hội viên K, bỏ thăm 470.000đ, hốt và chiếm đoạt 33.370.000đ.

- Kỳ 32: Ngày 02/12/2017 (ngày 15/10/2017âl), lấy tên hội viên Út Kh, bỏ thăm 450.000đ, chiếm đoạt 34.850.000đ.

- Kỳ 35: Ngày 02/3/2018 (ngày 15/01/2018âl), lấy tên hội viên Út H2, bỏ thăm 880.000đ, hốt và chiếm đoạt 22.000.000đ.

- Kỳ 37: Ngày 30/4/2018 (ngày 15/3/2018âl), lấy tên hội viên Út Kh, bỏ thăm 725.000đ, hốt và chiếm đoạt 26.600.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Nguyễn Việt B, Đoàn Việt N, Trần Tuyết M1, Cao Hồng Ch mỗi người tham 02 chân, thực đóng 02 chân 37.290.000đ; Nguyễn Văn L, Võ Văn H, Nguyễn Văn Tr, Dương Quốc V, Tô Thị N, Phạm Văn V1, Trần Văn X, Tạ Kim H1, Tô Văn K, Tạ Tuyết L1, Tô Đờ L2, Tô Thị Đ mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 18.645.000đ. Tô Phước Lộc tham gia 02 chân, cho bị cáo mượn hốt 02 chân hội tại kỳ 24 và 30.

* **Dây 5:** Mở ngày 02/9/2015 (ngày 20/07/2015âl), loại hội 1.000.000đ/tháng, 36 chân. Hội khai được 36 kỳ thì ngưng, L tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 02 kỳ, chiếm đoạt 50.635.000đ:

- Kỳ 28: Ngày 08/11/2017 (ngày 20/9/2017âl), lấy tên hội viên 8 S1, bỏ thăm 315.000đ, hốt và chiếm đoạt 29.165.000đ.

- Kỳ 31: Ngày 05/02/2018 (ngày 20/12/2017âl), lấy tên hội viên 7 X, bỏ thăm 790.000đ, hốt và chiếm đoạt 21.470.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Đỗ Minh D, Trần Văn X mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 18.545.000đ.

* **Dây 6:** Mở ngày 08/02/2016 (ngày 01/01/2016âl), loại hội 1.000.000đ/tháng, 41 chân. Hội khai được 30 kỳ thì ngưng, L tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 04 kỳ, chiếm đoạt 110.270.000đ:

- Kỳ 15: Ngày 27/3/2017 (ngày 30/02/2017âl), lấy tên hội viên Út Nh, bỏ thăm 480.000đ, hốt và chiếm đoạt 26.040.000đ.

- Kỳ 17: Ngày 25/5/2017 (ngày 30/4/2017âl), lấy tên hội viên C, bỏ thăm 395.000đ, hốt và chiếm đoạt 28.730.000đ.

- Kỳ 20: Ngày 21/8/2017 (ngày 30/6/2017âl, tháng 6 sau), lấy tên hội viên 2 B, bỏ thăm 410.000đ, hốt và chiếm đoạt 27.750.000đ.

- Kỳ 21: Ngày 20/9/2017 (ngày 01/8/2017âl), lấy tên hội viên Dũng T, bỏ thăm 410.000đ, hốt và chiếm đoạt 27.750.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Lê Thị Ph, Phan Thị L mỗi người tham 02 chân, thực đóng 02 chân 29.110.000đ; Đỗ Minh D, Trần Thị Th2, Lê Văn S1, Trần Thị Th1, Nguyễn Văn L1, Lê Ánh X, Cao Việt T1, Tô Văn Th, Tô Kiều T2, Đoàn Ngọc Th3, Trần Thị Đ mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 14.555.000đ. Tô Ngọc Minh tham gia 01 chân, cho bị cáo mượn hốt 01 chân hội tại kỳ 19.

* **Dây 7:** Mở ngày 16/4/2016 (ngày 10/3/2016âl), loại hội 500.000đ/tháng, 37 chân. Hội khai được 29 kỳ thì ngưng, L đã tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 02 kỳ, chiếm đoạt 25.010.000đ:

- Kỳ 21: Ngày 27/11/2017 (ngày 10/10/2017âl), lấy tên hội viên C, bỏ thăm 220.000đ, hốt và chiếm đoạt 13.760.000đ.

- Kỳ 22: Ngày 27/12/2017 (ngày 10/11/2017âl), lấy tên hội viên Chì B, bỏ thăm 250.000đ, hốt và chiếm đoạt 11.250.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Đỗ Minh D, Tô Đờ L2 mỗi người tham gia 02 chân, thực đóng 02 chân 13.390.000đ; Ngô Hồng Th4, Mai Kiều O, Nguyễn Hồng M, Phạm Thị Đ1, Lê Thị V1, Nguyễn Thị K1 mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 6.695.000đ.

* **Dây 8:** Mở ngày 19/6/2016 (ngày 15/5/2016âl), loại hội 2.000.000đ/tháng, 26 chân. Hội khui được 24 kỳ thì ngưng, L tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 02 kỳ, chiếm đoạt 78.180.000đ:

- Kỳ 09: Ngày 11/02/2017 (nhằm ngày 15/01/2017âl), lấy tên hội viên Th1, bỏ thăm 750.000đ, hốt và chiếm đoạt 36.500.000đ.

- Kỳ 12: Ngày 10/5/2017 (ngày 15/04/2017âl), lấy tên hội viên Kh, bỏ thăm 520.000đ, chiếm đoạt 41.680.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Nguyễn Thị Q, Trần Thị Th1, Tạ Kim H1, Cao Hồng Ch mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 27.665.000đ.

* **Dây 9:** Mở ngày 23/7/2016 (ngày 20/6/2016 âl), loại hội 1.000.000đ/tháng, 40 chân. Hội khui được 25 kỳ thì ngưng, L đã tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 04 kỳ, chiếm đoạt 67.690.000đ:

- Kỳ 20: Ngày 05/2/2018 (ngày 20/12/2017âl), lấy tên hội viên Ba H, bỏ thăm 670.000đ, hốt và chiếm đoạt 18.590.000đ.

- Kỳ 21: Ngày 07/3/2018 (ngày 20/01/2018âl), lấy tên hội viên Ph, bỏ thăm 680.000đ, hốt và chiếm đoạt 18.360.000đ.

- Kỳ 22: Ngày 05/4/2018 (ngày 20/02/2018âl), lấy tên hội viên Tư Đ, bỏ thăm 800.000đ, hốt và chiếm đoạt 15.600.000đ.

- Kỳ 23: Ngày 05/5/2018 (ngày 20/3/2018âl), lấy tên hội viên T, bỏ thăm 820.000đ, hốt và chiếm đoạt 15.140.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Đỗ Minh D, Nguyễn Thị Đ2 mỗi người tham gia 02 chân, thực đóng 02 chân 24.040.000đ; Nguyễn Văn S3, Đỗ Văn M3, Cao Văn B, Mai Kiều O, Tạ Kim H1, Phan Thị L, Đỗ Thị Th4, Mai Cẩm G, Lê Kim Nh, Ngụy S4, Đoàn Ngọc Th3, Huỳnh Kim Ng, Lê Thị V1, Nguyễn Út A, Tô Thị H3 mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 12.020.000đ. Tô Anh Điền tham gia 02 chân, cho bị cáo mượn hốt 02 chân hội tại kỳ 17 và 19.

* **Dây 10:** Mở ngày 02/02/2017 (ngày 06/01/2017 âl), loại hội 1.000.000đ/tháng, 61 chân. Hội khui được 18 kỳ thì ngưng, L đã tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 04 kỳ, chiếm đoạt 94.290.000đ:

- Kỳ 11: Ngày 23/11/2017 (ngày 06/10/2017âl), lấy tên hội viên Út T, bỏ thăm 470.000đ, hốt và chiếm đoạt 34.030.000đ.

- Kỳ 13: Ngày 22/01/2018 (ngày 06/12/2017âl), lấy tên hội viên Ph, bỏ thăm 560.000đ, hốt và chiếm đoạt 25.560.000đ.

- Kỳ 17: Ngày 20/5/2018 (ngày 06/4/2018âl), lấy tên hội viên Năm B, bỏ thăm 750.000đ, hốt và chiếm đoạt 18.500.000đ.

- Kỳ 18: Ngày 19/6/2018 (ngày 06/5/2018âl), lấy tên hội viên Th, bỏ thăm 800.000đ, hốt và chiếm đoạt 16.200.000đ.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Đỗ Minh D, Dương Quốc V, Nguyễn Văn G, Đỗ Thị Ch2, Nguyễn Thị H4, Cao Bé H5, Tô Thị L, Huỳnh Thanh Tươi, Nguyễn Thị Phương Linh, Nguyễn Kim Cương mỗi người tham gia 02 chân, thực đóng 02 chân 16.940.000đ; Phạm Minh Tr, Nguyễn Thị Đ2, Nguyễn Văn S3, Cao Văn B, Nguyễn Thị K1, Nguyễn Mỹ H6, Lê Thanh L3, Nguyễn Thị D1, Quách Văn Th5, Mai Kiều O, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Ngọc H7, Phan Thị L, Lê Thị B3, Hồ Thị Th6, Tô Thị B4, Nguyễn Hồng M, Tô Văn Th, Phan Hoàng A, Phạm Thị Th7, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn B5, Ngụy S4, Huỳnh Kim Ng, Trần Văn M3, Trần Thị Đ mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 8.470.000đ.

* **Dây 11:** Mở ngày 31/5/2017 (ngày 06/5/2017âl), loại hội 1.000.000đ/tháng, 40 chân. Hội khui được 14 kỳ thì ngưng, L tự ý bỏ thăm hốt 04 kỳ, chiếm đoạt 56.910.000đ:

- Kỳ 10: Ngày 21/02/2018 (ngày 06/01/2018âl), lấy tên hội viên Út D, bỏ thăm 590.000đ, hốt và chiếm đoạt 16.710.000đ.

- Kỳ 12: Ngày 21/4/2018 (ngày 06/03/2018âl), lấy tên hội viên Tư B, bỏ thăm 670.000đ, hốt và chiếm đoạt 14.900.000đ.

- Kỳ 13: Ngày 20/5/2018 (ngày 06/04/2018âl), lấy tên hội viên T, bỏ thăm 730.000đ, hốt và chiếm đoạt 13.100.000đ.

- Kỳ 14: Ngày 19/6/2018 (nhằm ngày 06/05/2018âl), lấy tên hội viên Hồng L, bỏ thăm 760.000đồng, chiếm đoạt 12.200.000đồng.

Còn lại hội viên chưa được hốt hội gồm: Đỗ Minh D, Châu Kính H7 mỗi người tham gia 03 chân, thực đóng 03 chân 20.085.000đ; Trần Văn H8, Trần Văn B5, Lê Thị B3, Cao Hồng Ch mỗi người tham gia 02 chân, thực đóng 02 chân 13.390.000đ; Nguyễn Thị Đ2, Nguyễn Văn S3, Nguyễn Văn Tr, Lê Thị Ph, Nguyễn Mỹ H6, Lê Văn T6, Trần Thị Th2, Trần Minh H8, Ngô Thị Ánh H9, Trần Thị A1, Nguyễn Văn Đ3, Nguyễn Hồng M, Tô Hồng L, Trần Thị Đ, Tô Kiều T2, Ngụy S4 (tên hội viên T) mỗi người tham gia 01 chân, thực đóng 01 chân 6.695.000đ.

* Ngoài 11 dây hội nêu trên, đến khi đình hội còn 07 dây hội chưa mãn; Kết quả điều tra xác định Tô Văn L không có chiếm đoạt tiền của hội viên ở các dây hội này, cụ thể:

Dây 12: Mở ngày 05/4/2014 (ngày 06/3/2014 âl), hội 500.000đ/tháng, 50 chân, 41 hội viên tham gia. Hội khui được 50 kỳ thì đình hội.

Dây 13: Mở ngày 07/6/2014 (ngày 10/5/2014âl), hội 1.000.000đ/tháng, 45 chân, 32 hội viên tham gia. Hội khui được 45 kỳ thì đình hội.

Dây 14: Mở ngày 21/8/2014 (ngày 26/7/2014âl), hội 1.000.000đ/tháng, 44 chân, 33 hội viên. Hội khui được 44 kỳ thì đình hội.

Dây 15: Mở ngày 27/12/2014 (ngày 06/11/2014âl), hội 1.000.000đ/tháng, 40 chân, 29 hội viên tham gia. Hội khui được 40 kỳ thì đình hội.

Dây 16: Mở ngày 28/12/2016 (ngày 30/10/2016âl), hội 1.000.000đ/tháng, 47 chân, 34 hội viên tham gia. Hội khui được 20 kỳ thì đình hội.

Dây 17: Mở ngày 06/4/2017 (ngày 10/3/2017âl), hội 1.000.000đ/tháng, 47 chân, 32 hội viên tham gia. Hội khui được 16 kỳ thì đình hội.

Dây 18: Mở ngày 20/9/2017 (ngày 01/8/2017âl), hội 1.000.000đ/tháng, 52 chân, 29 hội viên tham gia. Hội khui được 10 kỳ thì đình hội.

Ngoài ra, Trần Văn T8 cung cấp 01 danh sách hội thể hiện mở ngày 30/8/2017âl, loại hội 1.000.000đ/tháng, 47 chân, khui được 09 kỳ; Kết quả điều tra xác định danh sách hội này và dây hội ngày 30/7/2017, có 52 chân là một, tức là dây hội ngày 20/9/2017 (ngày 01/8/2017âl).

Như vậy, tổng số tiền Tô Văn L tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 45 chân hội, chiếm đoạt số tiền 1.011.285.000đ.

Cáo trạng số 11/CT – VKS – P1 ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Tô Văn L về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; khoản 1 Điều 48; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 của Bộ luật Dân sự; Điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn L phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Tuyên phạt: Bị cáo Tô Văn L 12 (mười hai) năm tù; Thời hạn tù được tính từ ngày 29/10/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại không kháng cáo.

Ngày 13/6/2022, bị cáo Tô Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì gia đình bị cáo đang bồi thường cho những người bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tô Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì gia đình bị cáo đang tiến hành hoàn trả hết tiền cho các bị hại.

Bị cáo và gia đình của bị cáo cáo xuất trình 14 đơn xác nhận (có xác nhận của chính quyền địa phương) thể hiện bị cáo đã trả tiền cho 14 bị hại theo như án sơ thẩm tuyên với tổng số tiền 531.865.000 đồng, cụ thể: ngày 20/6/2022 trả cho bà Tô Thị X 30.000.000 đồng (1); trả cho ông Đỗ Minh D 158.005.000 đồng (2); trả cho bà Châu Kính H7 20.085.000 đồng (3); trả cho ông Đoàn Việt N 35.290.000 đồng (4); trả cho ông Dương Quốc V 35.585.000 đồng (5); ngày 21/6/2022 trả cho bà Nguyễn Thị Q 24.665.000 đồng(6); trả cho bà Ngô Thị Ánh H 6.695.000 đồng (7); trả cho bà Phạm Thị T 21.990.000 đồng (8); trả cho ông Lê Văn K 50.670.000 đồng (9); trả cho ông Nguyễn Việt B 49.290.000 đồng (10); trả cho bà Mai Kiều O 27.185.000 đồng (11); trả cho ông Nguyễn Văn S3 27.185.000 đồng (12); trả cho bà Đoàn Ngọc Th 26.575.000 đồng (13); trả cho ông Nguyễn Văn L 18.645.000 đồng (14).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào chứng cứ có tại hồ sơ và được thẩm vấn tại phiên tòa thì có đủ cơ sở để kết luận bị cáo L dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của 89 người bị hại với tổng số tiền 1.011.285.000 đồng; hành vi của bị cáo cấu thành tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho 14 người bị hại với tổng số tiền 531.865.000 đồng, vì vậy đề nghị Hội đồng chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu:

Thông nhất về tội danh như Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên, tuy nhiên cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhiều năm làm chủ hội và là người có uy tín chỉ vì có một số hội viên sau khi hốt hội thì không đóng cho bị cáo. Do muốn tiếp tục duy trì các dây hội nên bị cáo đã mới lấy tiền của những hội viên không hốt hội để có tiền trả vào phần các hội viên đã hốt không đóng, bản thân bị cáo cũng không biết hành vi đó là phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho 14 bị hại với tổng số tiền 531.865.000 đồng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất với phần trình bày bào chữa của luật sư, bị cáo không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Bị cáo Tô Văn L làm chủ nhiều dây hui để hưởng tiền hoa hồng từ năm 2010. Đến giữa năm 2014 bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của các hui viên bằng thủ đoạn khi đến kỳ khai hui, lợi dụng một số hui viên không đến bỏ thăm, bị cáo L đã tự ý lấy tên của những người này để hốt hui, rồi nói dối với các hui viên có người đã hốt để chiếm đoạt tiền của các hui viên. Cụ thể: Từ ngày 22/7/2014 (nhằm ngày 26/6/2014 âm lịch) đến ngày 31/5/2017 (nhằm ngày 06/5/2017 âm lịch), L mở 11 dây hui, loại hui 500.000 đồng/tháng, khai một lần gồm 05 dây; loại hui 1.000.000 đồng/tháng khai một lần gồm 05 dây; loại hui 2.000.000 đồng/ tháng khai 1 lần 01 dây. Bị cáo L đã tự ý hốt 45 chân hui của hui viên trong 11 dây hui này chiếm đoạt tổng số tiền 1.011.285.000 đồng.

[4] Quá trình điều tra, xét xử bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của những người bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do số tiền bị cáo chiếm đoạt là 1.011.285.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm trăm triệu đồng trở lên” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Tô Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau để khắc phục một phần hậu quả. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục tác động gia đình bồi thường cho 14 người bị hại với tổng số tiền 531.865.000 đồng. Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo bồi thường số tiền 531.865.000 đồng cho 14 người bị hại, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho 36 người bị hại còn lại.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm và luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tô Văn L.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1/. Tuyên bố bị cáo Tô Văn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

2/. Xử phạt bị cáo Tô Văn L 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2021.

3/. Về trách nhiệm dân sự:

3.1/. Ghi nhận việc bị cáo Tô Văn L đã bồi thường xong cho 14 người bị hại như sau: Bồi thường cho bà Tô Thị X 30.000.000 đồng; ông Đỗ Minh D 158.005.000 đồng; bà Châu Kính H7 20.085.000 đồng; ông Đoàn Việt N 35.290.000 đồng; ông Dương Quốc V 35.585.000 đồng; bà Nguyễn Thị Q 24.665.000 đồng; bà Ngô Thị Ánh H 6.695.000 đồng; bà Phạm Thị Tuyền 21.990.000 đồng; ông Lê Văn K 50.670.000 đồng; ông Nguyễn Việt B 49.290.000 đồng; bà Mai Kiều O 27.185.000 đồng; ông Nguyễn Văn S3 27.185.000 đồng; bà Đoàn Ngọc Th 26.575.000 đồng; ông Nguyễn Văn L 18.645.000 đồng.

3.2/. Bị cáo Tô Văn L còn tiếp tục phải bồi thường cho 36 người bị hại còn lại, cụ thể: Bồi thường cho bà Tô Thị N số tiền 37.605.000 đồng; ông Nguyễn Hoàng G số tiền 44.895.000 đồng; bà Trần Thị Th1 số tiền 74.238.000 đồng; ông Võ Văn H số tiền 18.645.000 đồng; Ông Nguyễn Văn Tr số tiền 23.840.000 đồng; Bà Trần Tuyết M1 số tiền 37.290.000 đồng; Ông Phạm Văn V1 số tiền 8.645.000 đồng; Ông Trần Văn X số tiền 37.190.000 đồng; Bà Tạ Kim H1 số tiền

47.330.000 đồng; Bà Lê Thị Ph số tiền 28.805.000 đồng; Bà Trần Thị Th2 số tiền 35.250.000 đồng; Ông Lê Văn S1 số tiền 14.555.000 đồng; Ông Nguyễn Văn L1 số tiền 19.525.000 đồng; Bà Phan Thị L số tiền 42.600.000 đồng; Chị Ngô Hồng Th4 số tiền 6.695.000 đồng; Bà Nguyễn Thị K1 số tiền 11.165.000 đồng; Bà Nguyễn Thị Đ2 số tiền 46.655.000 đồng; Ông Đỗ Văn M3 số tiền 12.020.000 đồng; Ông Cao Văn B số tiền 20.490.000 đồng; Ông Phạm Minh Tr số tiền 8.470.000 đồng; Ông Nguyễn Văn G số tiền 16.940.000 đồng; Bà Nguyễn Mỹ H6 số tiền 15.165.000 đồng; Ông Lê Thanh L3 số tiền 8.470.000 đồng; Bà Đỗ Thị Ch2 số tiền 16.940.000 đồng; Bà Nguyễn Thị D1 số tiền 8.220.000 đồng; Anh Quách Văn Th5 số tiền 8.470.000 đồng; Bà Nguyễn Thị H4 số tiền 16.940.000 đồng; Anh Trần Văn H8 số tiền 9.290.000 đồng; Ông Trần Văn B5 số tiền 8.390.000 đồng; Ông Lê Văn T6 số tiền 6.695.000 đồng; Chị Phan Thị K số tiền 10.000.000 đồng; Ông Trần Văn H số tiền 23.000.000 đồng; Bà Tô Hồng L số tiền 10.000.000 đồng; Bà Cao Thị H số tiền 16.940.000 đồng; Ông Ngụy S số tiền 1.185.000 đồng; Chị Trần Minh H8 số tiền 6.695.000 đồng.

4/. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tô Văn L không phải chịu.

5/. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6/. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ngoài tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

7/. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

8/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Khoa

Nguyễn Văn Minh

Hoàng Minh Thịnh